

Bản án số: 45/2024/HS - PT

Ngày: 28 - 6 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Th phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Hùng Long.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Mai Hương và ông Trần Văn San.

Thư ký phiên toà: Ông Vũ Văn Thanh - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Phạm Quang Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 28/6/2024, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Hà Nam mở phiên toà xét xử phúc thẩm vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 52/2024/TLPT-HS ngày 03 tháng 6 năm 2024, do có kháng cáo cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Văn Th và kháng cáo của bị đơn dân sự đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Đinh Bá L và chị Nguyễn Thị T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 68/2024/HS-ST, ngày 26 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân Th phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 51/2024/QĐXXPT-HS ngày 13/6/2024, đối với:

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Văn Th, sinh năm 1985 tại Ninh Bình; nơi cư trú: Xóm MS 1, xã GL, huyện GV, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Hữu Ngh (đã chết) và bà Vương Thị N; có vợ là Lã Thị L, sinh năm 1985 và 03 con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 17/01/2012, Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình xử phạt 18 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. Ngày 31/7/2015, Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, Th phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội: “Gây rối trật tự công cộng” và 10 tháng tù về tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Ngày 06/8/2015, Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình xử phạt 48 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. Ngày 11/9/2015, Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình quyết định tổng hợp hình phạt của nhiều bản án với Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2015/HS-ST ngày 31/7/2015 của Toà án nhân dân huyện

Thường Tín, Th phố Hà Nội buộc Trần Văn Th phải chấp hành hình phạt Ch của 02 bản án là 73 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/02/2015, chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/01/2020; bị bắt tạm giam từ ngày 29/6/2023 đến nay; có mặt.

- *Bị hại:*

1. Anh Tô Văn T1, sinh năm 1996;
2. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1996;
3. Cháu Tô Nhật M, sinh năm 2021;

Cùng ở địa chỉ: Thôn ĐY, xã HH huyện H Tr, tỉnh Thanh Hóa; có mặt anh T1; vắng mặt chị H và cháu Tô Nhật M.

- *Người đại diện theo ủy quyền của bị hại không có kháng cáo:* Ông Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1976; địa chỉ: Số nhà 19 đường LHQ khu YN, thị trấn HL, huyện HL, tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

- *Bị đơn dân sự; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có kháng cáo:* Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1983 và ông Đinh Bá L, sinh năm 1982; cùng địa chỉ: Phố TN, thị trấn NQ, huyện NQ, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Bản Cả, xã KPhú, huyện NQ, tỉnh Ninh Bình; bà Thêm, ông L đều có mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị:*

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn ĐY, xã HH huyện H Tr, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 28/02/2023, Trần Văn Th (không có giấy phép lái xe ô tô theo quy định) mượn chiếc xe ô tô nhãn hiệu Mitsubishi Attrage biển kiểm soát: 35A-252.15 của anh Đinh Bá L để đi công việc vào ngày hôm sau và được anh L đồng ý, giao xe cho Th. Khoảng 07 giờ ngày 01/03/2023, Th điều khiển xe ô tô biển kiểm soát: 35A-252.15 đi đến nhà chị Phạm Thị Ch ở thôn AHa, xã TH, huyện TL, tỉnh Hà Nam để đón chị Ch đi xin việc làm. Sau đó, Th điều khiển xe ô tô đi theo đường Quốc lộ 1A vào đường Trần Phú, Th phố Phủ Lý theo hướng Ninh Bình đi Hà Nội để ăn sáng. Khi đi đến khu vực cổng Tỉnh ủy Hà Nam, do buồn ngủ nên Th đã điều khiển xe ô tô lấn sang phần đường ngược chiều của đường Trần Phú làm cho phần đầu xe ô tô do Th điều khiển đâm vào phần đầu xe mô tô biển kiểm soát: 36B5-850.73 do anh Tô Văn T1 điều khiển chở chị Nguyễn Thị H và cháu Tô Nhật M (là vợ, con anh T1) đang đi bên phải đường Trần Phú theo hướng Hà Nội - Ninh Bình gây tai nạn. Hậu quả làm cho anh T1, chị H và cháu Nhật M bị thương tích phải đưa vào Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà

Nam cấp cứu, sau đó chuyển đến Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức Hà Nội và Bệnh viện đa khoa huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa để điều trị, xe ô tô biển kiểm soát: 35A-252.15 và xe mô tô biển kiểm soát: 36B5-850.73 bị hư hỏng. Sau khi gây ra vụ tai nạn, Trần Văn Th bỏ trốn khỏi hiện trường không cứu giúp người bị tai nạn, cũng không đến Cơ quan Công an để trình báo về việc gây tai nạn theo quy định.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện:

Đoạn đường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông là đường Trần Phú thuộc tổ 1, phường QTr, Th phố PL. Đoạn đường này thẳng, được trải nhựa áp phan phẳng, khô ráo, không có chướng ngại vật, không có biển báo hiệu giao thông đường bộ. Mặt đường được chia làm hai chiều đường riêng biệt bằng vạch kẻ đường nét đứt màu vàng rộng 0,15m gồm chiều từ phía cầu Hồng Phú về phía UBND tỉnh Hà Nam rộng 9,10m, chiều đường ngược lại rộng 7,76m.

Quá trình khám nghiệm hiện trường lấy điểm giao cắt giữa mép ngoài Tlòng bao phía UBND tỉnh Hà Nam với mép ngoài tường bao phía đường Trần Phú của khách sạn Hòa Bình làm mốc; lấy mép đường bên phải của đường Trần Phú theo hướng từ UBND tỉnh Hà Nam về phía cầu Hồng Phú làm đường chuẩn.

(1). Diện nước kích thước dài 51,70m, rộng 1,20m ở trên mặt đường và vỉa hè, diện nước này có hướng từ phía cầu Hồng Phú về phía UBND tỉnh Hà Nam, chéch vòng từ mặt đường lên vỉa hè bên trái theo hướng từ cầu Hồng Phú về phía UBND tỉnh Hà Nam sau đó lại ra mặt đường.

(2). Vết trượt kích thước dài 20,0m, rộng 0,11m trên mặt đường, vết có hướng từ phía cầu Hồng Phú về UBND tỉnh Hà Nam chéch chéo từ tim đường vào đường chuẩn, đầu vết (2) cách đầu vết (1) về phía UBND tỉnh Hà Nam là 7,24m, cách đường chuẩn là 4,27m, cuối vết Tlòng ứng vị trí cạnh ngoài của bàn đạp chân chống đứng xe mô tô biển số: 36B5-850.73 tỳ sát mặt đường cách đường chuẩn là 0,04m.

(3). Vết máu kích thước (0,50x0,30)m ở trên mặt đường, tâm vết máu cách đầu vết (2) về phía UBND tỉnh Hà Nam là 3,03m, cách đường chuẩn là 4,05m.

(4). Vết trượt kích thước dài 16,45m, rộng 0,04m ở trên mặt đường, vết có hướng từ cầu Hồng Phú về phía UBND tỉnh Hà Nam chéch chéo từ tim đường vào đường chuẩn, đầu vết (4) cách đầu vết (2) về phía UBND tỉnh Hà Nam là 3,49m, cách đường chuẩn là 3,57m. Cuối vết Tlòng ứng vị trí đầu ngoài đế chân phụ bên trái xe mô tô biển số: 36B5-850.73 tỳ sát mặt đường cách đường chuẩn là 0,14m.

(5). Vết trượt kích thước dài 15,52m, rộng 0,02m trên mặt đường, vết có hướng từ cầu Hồng Phú về phía UBND tỉnh Hà Nam chéch chéo từ tim đường vào đường chuẩn, đầu vết (5) cách đầu vết (4) về phía UBND tỉnh Hà Nam là 1,67m, cách đường chuẩn là 3,94m. Cuối vết tương ứng vị trí đầu ngoài tay nắm

bên trái của xe mô tô biển số: 36B5-850.73 tỷ sát mặt đường cách đường chuẩn là 0,70m.

(6). Diện vết trượt kích thước dài 11,80m, rộng 0,80m trên mặt đường, vết có hướng từ cầu Hồng Phú về phía UBND tỉnh Hà Nam chệch chéo từ tim đường vào đường chuẩn. Đầu vết (6) cách đầu vết (4) về phía UBND tỉnh Hà Nam là 2,13m, cách đường chuẩn là 1,90m. Cuối vết này cách vị trí đầu vết này về phía UBND tỉnh Hà Nam là 11,60m đồng thời trùng với đường chuẩn.

(7). Vết máu kích thước (0,52x0,30)m trên mặt đường, tâm vết máu cách đầu vết (6) về phía UBND tỉnh Hà Nam là 11,95m đồng thời trùng với đường chuẩn.

(8). Xe mô tô biển số: 36B5-850.73, nhãn hiệu HONDA, màu sơn đen bị đổ sang bên trái, đầu xe hướng về phía công phụ Tỉnh ủy Hà Nam, đuôi xe hướng về phía tim đường, tâm trục bánh sau xe cách đầu vết (5) về phía UBND tỉnh Hà Nam là 14,16m, cách đường chuẩn là 0,16m. Phần bánh trước của xe ở hoàn toàn trong đường vào công phụ Tỉnh ủy Hà Nam đồng thời tâm trục bánh này cách đường chuẩn là 0,95m.

(9). Xe ô tô biển số: 35A-252.15 nhãn hiệu MISUBISHI, màu sơn trắng đỏ trên mặt đường, đầu xe hướng về phía UBND tỉnh Hà Nam chệch chéo ra tim đường, đuôi xe hướng về phía cầu Hồng Phú chệch chéo vào vỉa hè và đường chuẩn, tâm trục bánh sau bên trái xe cách tâm trục bánh sau xe mô tô (8) về phía UBND tỉnh Hà Nam là 20,40m, cách đường chuẩn là 1,45m, tâm trục bánh trước bên trái cách đường chuẩn là 2,06m.

(10). Diện nhựa kích thước (47,80x11,60)m rải rác ở trên mặt đường, trên vỉa hè và trong đường dẫn vào công phụ Tỉnh ủy Hà Nam. Điểm đầu diện ở phía cầu Hồng Phú cách đầu vết (1) về phía UBND tỉnh Hà Nam là 3,05m, điểm xa nhất của diện này ở trên mặt đường cách đường chuẩn là 6,25m.

Kết quả khám nghiệm phương tiện:

- Xe ô tô nhãn hiệu MISUBISHI ATTRAGE, biển kiểm soát: 35A-252.15:

Ba đèn sóc trước của xe có gắn biển số, toàn bộ ba đèn sóc này bị bật ra khỏi vị trí bắt, xệ xuống dưới. Toàn bộ phần lưới chắn gió gắn trên ba đèn sóc này bị vỡ rơi khỏi xe. Phần ba đèn sóc phía dưới màu trắng tương ứng vị trí phía dưới biển số về bên trái bị gãy vỡ kích thước (113x15)cm, trên bề mặt còn bám dính chất màu đen. Điểm gần nhất tiếp giáp với vị trí đèn gầm bên trái phần ba đèn sóc này bị đẩy về phía sau. Vị trí ba đèn sóc gắn biển số bị đẩy gập về sau biến dạng, biển số bị cong vênh đẩy ép về sau, ốp biển số bị gãy vỡ. Tại vị trí bên phải biển số và ba đèn sóc liền kề để lại chất bám dính màu đen hướng từ trước về sau, từ trên xuống dưới, bề mặt bị trầy sạt kích thước (30x20)cm. Mặt ca lăng vỡ toàn bộ, phần ốp nhựa bắt mặt ca lăng này và phần ốp nhựa phía trên liền kề bị trầy sạt vỡ, trên bề mặt còn để lại nhiều vết trầy sạt không rõ hình hướng màu đen, nâu kích thước trên diện (60x25)cm, đồng thời phần ốp nhựa

này bị xệ xuống dưới. Cụm đèn trước bên phải bị bật ra khỏi vị trí bắt xệ xuống dưới, phần phía bên trái của đèn này ốp đèn và pha đèn bị vỡ kích thước trên diện (40x17)cm. Nắp ca pô bị cong vênh biến dạng có xu hướng bị đẩy dòn về sau tập trung chủ yếu ở phần giữa và phần bên phải. tương ứng với vị trí này trên bề mặt để lại nhiều vết trượt hướng từ trước về sau, trên bề mặt còn bám dính nhiều chất màu đen, màu nâu đỏ kích thước toàn bộ trên diện (80x73)cm. Đầu vết là mép trước của nắp ca pô này. Giằng kim loại nối hai đầu trước của sát si bị cong vênh biến dạng đẩy ép về sau, vị trí đẩy ép cách đầu sát si bên phải là 30cm. Tại vị trí này phần mặt trước để lại vết trượt sát kích thước (61x13)cm, vết có hướng từ trên xuống dưới, từ trước về sau đồng thời kéo cong hai đầu trước sát si vào phía giữa xe và phần giằng này ép cong dàn nóng làm cho mặt trước dàn nóng bị trầy sát đẩy cong về sau kích thước trên diện (38x40)cm. Phần phía trên của dàn nóng này bị bật ra khỏi vị trí bắt với khung kim loại phía trước đầu xe. Phần kim loại chắn bùn gầm máy bị cong vênh biến dạng đẩy cong về sau, tại vị trí tương ứng với phía dưới biển số phía trước để lại vết trượt bụi kích thước (34x20)cm. Chân bắt máy bên phải với sát si bị gãy đẩy về sau so với vị trí ban đầu là 4,5cm làm máy bị đẩy về sau. Kính chắn gió phía trước bị rạn vỡ toàn bộ hình mạng nhện, điểm tập trung nhiều vết vỡ nhất đồng thời bị đẩy lõm về sau, thùng vỡ kính cách mép bên phải kính 57cm, cách mép phía dưới kính 31cm, tại vị trí này còn bám dính chất màu nâu đỏ, lông tóc có kích thước trên diện (10x06)cm. Túi khí vô lăng và túi khí tấp lô bị nổ, đồng thời màn hình và hộc gió giữa tấp lô bị bật ra khỏi vị trí bắt. Xe hư hỏng không kiểm tra được kỹ thuật an toàn phương tiện.

- Khám xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION, biển kiểm soát: 36B5-850.73:

Toàn bộ phần bánh trước, ốp càng trước bị đẩy ép về sau xoay sang phải. Lốp bánh trước phần mặt lăn bên trái bị sát trượt cao su kích thước (62x5)cm, gần nhất vết cách chân van 11cm đo theo ngược chiều tiến bánh xe. Đối diện vết này qua tâm trục phần cạnh vành bên trái bị vỡ kim loại kích thước (27x4)cm. Mặt ngoài ốp càng trước bên trái để lại vết trượt sát trụi bụi kích thước (29x5)cm, thấp nhất vết là đầu phía dưới của ống càng này. Chắn bùn bánh trước phần phía trước bị trượt sát, nứt tách, vỡ nhựa trên diện (41x40)cm. Vết có hướng từ trước về sau. Trong diện này phần vỡ nhựa bị đẩy dòn từ dưới lên trên, bề mặt bám dính chất màng màu trắng. Toàn bộ phần nhựa của mặt nạ, cánh yếm bên trái, cánh yếm bên phải bị vỡ toàn bộ rơi khỏi xe. Cụm đèn pha bị vỡ rơi khỏi xe, cụm đèn xi nhan hai bên phía trước bị vỡ rời khỏi cánh yếm xệ xuống dưới. Ốp nhựa đèn xi nhan bên phải phía trước bị vỡ nhựa trên diện (30x8)cm. Ốp nhựa đèn xi nhan bên trái phía trước bị vỡ toàn bộ. Ốp nhựa gáy xe bị nứt vỡ toàn bộ làm cho cụm đồng hồ công tơ mét bị bật ra khỏi vị trí bắt giữ xệ xuống dưới. Gương chiếu hậu bên trái bị vỡ toàn bộ mặt gương và gáo gương. Ghi đông bên trái bị dây cong gấp sang phải, về phía sau, từ trên xuống

dưới. Điểm cong gấp cách đầu ngoài tay nắm bên trái là 23cm, đồng thời đầu ngoài tay nắm này bị trượt sát bề mặt bám dính bột đá màu trắng kích thước (2x2,5)cm. Ốp nhựa bụng xe phần phía trước bị vỡ toàn bộ rơi khỏi xe. Khung xe phần phía trước bị đẩy cong gấp về sau, điểm đẩy cong phía trên cách mặt đất 57cm làm cho đầu trục phía bên phải của bánh trước cách đầu trục bên phải của bánh sau là 95cm. Bệ đỡ chân bên trái phần phía trước bị đẩy dồn từ trước về sau, từ dưới lên trên. Ốp nhựa phía dưới bệ đỡ chân này bị vỡ toàn bộ. Ốp nhựa bụng xe phần phía sau bị bật các chốt bắt giữ tạo khe hở rộng nhất với ốp nhựa hông xe bên trái là 17cm. Ốp nhựa bệ đỡ chân phần bên phải, phần phía sau của ốp nhựa này bị bật ra khỏi vị trí bắt tạo khe hở rộng nhất với ốp nhựa hông xe bên phải 10cm. Đế chân phụ bên trái ở trạng thái gấp không sử dụng, cạnh ngoài, cạnh phía dưới của đế chân này bị trượt sát kim loại, cao su trên diện (11x2,5)cm, bề mặt bám dính bột đá màu trắng. Cạnh ngoài bàn đạp chân chống đứng bị trượt sát bề mặt bám dính bột đá màu trắng trên diện (2,7x1)cm. Mặt ngoài ốp nhựa bầu lọc gió bị trượt sát mài vệt nhựa kích thước (17x5)cm. Tay vịn bên trái điểm nhô ra xa nhất bị trượt sát, bề mặt bám dính đất trên diện (6x2,3)cm. Ốp nhựa bên ngoài đèn xi nhan sau bên trái phần nhô ra xa nhất bị nứt vỡ mài vệt nhựa kích thước (5x1)cm. Xe hư hỏng không kiểm tra được kỹ thuật an toàn phương tiện.

Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn:

- Tại phiếu kết quả xét nghiệm của Khoa hóa sinh Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức đối với anh Tô Văn T1 lập ngày 01/03/2023 kết quả định L Ethanol (máu) là 0,000mmol/L.

Tại biên bản kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở số 00224 của Công an thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam lập hồi 16 giờ 51 phút ngày 02/03/2023 đối với Trần Văn Th là 0,000mg/L.

Kết quả kiểm tra ma túy: Tại phiếu kết quả xét nghiệm test ma túy của Phòng khám đa khoa An Bình đối với Trần Văn Th lập hồi 10 giờ 30 phút ngày 02/03/2023 kết quả: Âm tính.

Kết quả khám nghiệm thương tích:

- Bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 178/KLTTCT- TTPY ngày 31/05/2023 đối với thương tích của anh Tô Văn T1 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam đã kết luận:

"1. Các kết quả chính:

- Chấn thương sọ não (máu tụ ngoài màng cứng thái dương trái, gãy cánh lớn xương bướm bên trái lan lên khớp trán định), sau điều trị:

+ Máu tụ ngoài màng cứng, không còn hình ảnh tổn thương trên chẩn đoán hình ảnh: 05%.

+ Vỡ nền sọ (cánh lớn xương bướm trái) chiều dài đường vỡ dưới 05cm, điện não không có ổ tổn thương tương ứng: 16%.

Chấn thương hàm mặt (vết thương trán, sây sát da hàm mặt, chảy máu mũi, miệng, gãy xương chính mũi), sau điều trị:

- + *Sẹo nhỏ trán lệch trái (vùng mặt), không ảnh hưởng chức năng: 03%.*
- + *Gãy xương chính mũi, không ảnh hưởng đến chức năng thở: 07%.*
- + *Sây sát da hàm mặt và chảy máu mũi, miệng điều trị không để lại dấu vết thương tích: Không quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể.*

Chấn thương chi (sây sát da hai bàn tay, hai bàn chân, gãy thân xương đùi trái, gãy đầu trên xương chày phạm khớp, gãy đầu trên xương mác phạm khớp):

- + *Gãy thân xương đùi trái, đã kết hợp xương đang can, trục thẳng, chức phận chi bình thường: 21%.*
- + *Gãy mâm chày trái, đã kết hợp xương, khớp gối không cứng: 11%.*
- + *Gãy xương mác trái, can tốt: 03%.*
- + *02 sẹo trung bình chân trái, không ảnh hưởng chức năng: 02%, 02%.*
- + *02 sẹo nhỏ mu bàn tay phải, không ảnh hưởng chức năng: 01%, 01%.*
- + *Sây sát da tay trái và hai bàn chân, điều trị không để lại dấu vết thương tích. Không quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể.*

2. Kết luận:

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Tô Văn T1 tại thời điểm giám định: 54% (Năm mươi tư phần trăm).

Qua nghiên cứu hồ sơ tài liệu và khám giám định, nhận định: Đa chấn thương điều trị ổn định không xác định được chiều hướng. Đa chấn thương do vật tày gây nên".

- Bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 179/KLTTCT- TTPY ngày 08/6/2023 đối với thương tích của chị Nguyễn Thị H của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam đã kết luận:

"1. Các kết quả chính:

Gãy ngành chày mu hai bên: 13%; 13%.

- Sẹo nhỏ đỉnh phải, không ảnh hưởng chức năng: 01%.

Sây sát, bầm tím thái dương phải, điều trị không để lại dấu vết thương tích: Không quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể.

Phù nề phần mềm dưới da đầu đỉnh phải, điều trị ổn định: Không quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể.

Sưng nề vùng khung chậu, đau, hạn chế vận động hai đùi, điều trị ổn định: Không quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể. định:

2. Kết luận:

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Thị H tại thời điểm giám định: 25% (Hai mươi lăm phần trăm).

Qua nghiên cứu hồ sơ tài liệu và khám giám định, nhận định: Thương tích điều trị ổn định không xác định được chiều hướng. Sưng nề vùng khung chậu và gãy xương chậu do vật tày gây nên. Vết thương đỉnh phải do vật có cạnh gây nên. Sây sát, bầm tím thái dương phải do vật tày gây nên".

Bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 180/KLTTCT- TIPY ngày 31/05/2023 đối với thương tích của cháu Tô Nhật M của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam đã kết luận:

"1. Các kết quả chính:

- Gãy thân xương đùi trái, đang can, trục lệch, chỉ ngắn dưới 04cm: 33%.
- Sây sát, sưng nề vùng trán, sây sát da gò má trái, vết thương nhỏ ở lưỡi và sưng nề đùi trái điều trị không để lại dấu vết thương tích: Không quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể.

Chảy máu dưới màng nhện: Không có căn cứ đánh giá và xếp tỷ lệ tổn thương cơ thể (do gia đình từ chối chụp CT Scanner sọ não và điện não).

2. Kết luận:

- Căn cứ Thông Tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Tô Nhật M tại thời điểm giám định: 33% (Ba mươi ba phần trăm).

Qua nghiên cứu hồ sơ tài liệu và khám giám định, nhận định: Thương tích điều trị ổn định không xác định được chiều hướng. Đa chấn thương do tác động với vật tày gây nên".

Kết quả định giá tài sản:

- Tại bản kết luận định giá tài sản số 38/2023 ngày 26/04/2023, Hội đồng định giá tài sản thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam kết luận:

"- Thiệt hại 01 xe ô tô nhãn hiệu Mitsubishi Attrage, màu trắng, biển số: 35A- 252.15, số khung: MMBSTA13ANH003780, số máy: 3492UKJ7914, xe đã qua sử dụng giá 148.920.000đồng.

- Thiệt hại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đen - đỏ, biển số 36B5- 850.73, số khung: 5815GY696685, số máy: JF66E0696213, xe đã qua sử dụng giá 2.650.000 đồng".

Vật chứng, tài sản thu giữ của vụ án gồm: 01 xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI ATTRAGE, màu trắng, biển số: 35A-252.15; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Vision, màu đen - đỏ, biển số: 36B5-850.73; 01 chứng nhận đăng ký của xe mô tô, xe máy của xe mô tô biển số: 36B5-850.73 mang tên Nguyễn Thị H; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của xe mô tô, xe máy biển số: 36B5-850.73 01 giấy biên nhận giữ bản chính giấy chứng nhận đăng ký phương tiện giao thông đang thế chấp của Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng Chi nhánh Ninh Bình của xe ô tô biển số: 35A-252.15; 01 giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô biển số: 35A- 252.15 có hiệu lực đến ngày 22/04/2024; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của xe ô tô biển số: 35A-252.15 có thời hạn đến ngày 02/02/2024; 01 đĩa DVD-R màu vàng lưu trữ 'File thu giữ 1' và "File thu giữ 2" được niêm phong trong phong bì ký hiệu "M1".

Quá trình điều tra và tại văn bản đề ngày 04/04/2024, đại diện bị đơn dân sự và cũng là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Đinh Bá L trình bày, xác nhận chiếc xe ô tô biển kiểm soát: 35A-252.15 là tài sản hợp pháp của gia đình ông, được đăng ký đứng tên vợ ông là Nguyễn Thị T và mua bằng tiền trả góp vay Ngân hàng Việt Nam Thịnh vượng Chi nhánh Ninh Bình, thế chấp bằng chính chiếc xe. Do trước đây đã nhiều lần vợ chồng ông cho Trần Văn Th mượn chiếc xe ô tô để đi lại, tin tưởng vào điều Th nói là đã có giấy phép lái xe ô tô hạng C nên đã không yêu cầu bị cáo phải đưa giấy phép lái xe để kiểm tra mỗi khi cho mượn xe. Về trách nhiệm dân sự, ông L không yêu cầu Trần Văn Th phải bồi thường thiệt hại về tài sản do chiếc xe ô tô bị hư hỏng và trách nhiệm thanh toán khoản lãi trả góp mua xe cho Ngân hàng trong thời gian chiếc xe bị tạm giữ. Về trách nhiệm liên quan của chủ phương tiện đối với việc bồi thường thiệt hại của vụ tai nạn theo yêu cầu của bị hại, ông L xác định gia đình ông không gây ra vụ tai nạn, không có lỗi trong việc giao xe cho Trần Văn Th mượn để sử dụng nên không chịu trách nhiệm đối với hậu quả vụ tai nạn do bị cáo đã gây ra.

Trong quá trình điều tra và tại văn bản đề ngày 09/04/2024, đại diện theo ủy quyền của bị hại ông Nguyễn Văn Tr trình bày, xác định: Vụ tai nạn giao thông đã gây ra hậu quả nghiêm trọng cho gia đình anh Tô Văn T1 làm cho anh T1 bị thiệt hại tổn thất 54% sức khỏe, chị Nguyễn Thị H bị thiệt hại tổn thất 25% sức khỏe và cháu Tô Nhật M bị thiệt hại tổn thất 33% sức khỏe. Ngoài tổn thất về sức khỏe, gia đình anh T1 còn bị thiệt hại về tài sản do chiếc xe mô tô biển số: 36B5-850.73 bị hư hỏng hoàn toàn. Do đó, đại diện cho bị hại yêu cầu chủ phương tiện gây tai nạn và bị cáo Trần Văn Th phải bồi thường toàn bộ thiệt hại do vụ tai nạn gây ra bao gồm khoản chi phí về viện phí, tiền thuốc men điều trị (không tham gia bảo hiểm y tế) gia đình đã tự bỏ ra cấp cứu, điều trị cho bị hại tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam, Bệnh viện hữu nghị Việt Đức Hà Nội và Bệnh viện đa khoa huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa theo các hóa đơn, phiếu thu của các bệnh viện đã xuất trình tổng cộng là 106.553.798 đồng; khoản tiền công

lao động, thu nhập của anh T1, chị H bị mất trong thời gian điều trị thương tích không có khả năng lao động (12 tháng); khoản tiền công người đi theo phục vụ, chăm sóc; chi phí ăn ở, phương tiện đi lại, bồi dưỡng phục hồi sức khỏe cho bị hại; bồi thường khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần và thiệt hại về tài sản cho bị hại cụ thể Bồi thường cho anh T1 250.000.000đồng, bồi thường cho chị H và bồi thường cho cháu Minh mỗi người 200.000.000 đồng, tổng cộng là 650.000.000đồng. Ngoài ra bị hại còn yêu cầu chủ phương tiện và bị cáo phải cấp dưỡng cho cháu Tô Nhật M đến khi cháu 18 tuổi theo quy định của pháp luật. Ông Trọng cũng xác nhận sau khi xảy ra vụ tai nạn, bị cáo Trần Văn Th đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền là 83.000.000đồng.

Từ nội dung trên, Bản án hình sự sơ thẩm số 68/2024/HS-ST ngày 26/4/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã quyết định:

Căn cứ vào các điểm a, c khoản 2 Điều 260, Điều 38, Điều 48, Điều 50 các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, các Điều 584, 585, 586, 589, 590 và Điều 601 của Bộ luật Dân sự, Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 và các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 3 và Điều 8 của Luật giao thông đường bộ; Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ba thường vụ Quốc hội:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn Th phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Xử phạt bị cáo 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 29/6/2023.

2. Trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Trần Văn Th, ông Đinh Bá L và bà Nguyễn Thị T phải có trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại cho bị hại cụ thể:

2.1. Bồi thường thiệt hại về sức khỏe của anh Tô Văn T1, chị Nguyễn Thị H và cháu Tô Nhật M bao gồm: Chi phí tự bỏ ra để cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam, Bệnh viện hữu nghị Việt Đức Hà Nội và Bệnh viện đa khoa huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa từ ngày 01/03/2023 đến ngày 13/03/2023 (không được hưởng bảo hiểm y tế) gồm tiền viện phí, tiền thuốc, vật T1 y tế là 106.553.798 đồng; ngày công lao động, thu nhập thực tế của anh T1 và chị H bị mất (trong 12 tháng) là 150.000.000 đồng; khoản bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe cho bị hại là 50.000.000 đồng; chi phí ăn ở, phương tiện đi lại, khoản thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc bị hại trong thời gian bị hại cấp cứu, điều trị tổng cộng là 50.000.000 đồng; khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần cho bị hại là 60.000.000 đồng. Tổng cộng là 416.554.000 đồng (Bốn trăm mười sáu triệu năm trăm năm mươi bốn nghìn đồng).

2.2. Bồi thường giá trị thiệt hại về tài sản do xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION, biển kiểm soát: 3685-850.73 bị hư hỏng cho chị Nguyễn Thị H là 2.650.000 đồng (Hai triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng).

Tổng cộng các khoản tiền bị cáo Trần Văn Th và gia đình ông Đinh Bá L, bà Nguyễn Thị T phải liên đới bồi thường cho bị hại (do ông Nguyễn Văn Tr đại diện) là 419.204.000 đồng. Đồi trừ số tiền bị cáo Trần Văn Th đã bồi thường cho bị hại là 83.000.000 đồng, bị cáo Trần Văn Th và gia đình ông Đinh Bá L, bà Nguyễn Thị T còn phải bồi thường tiếp cho bị hại số tiền là 336.204.000 đồng (*Ba trăm ba mươi sáu triệu hai trăm linh bốn nghìn đồng*). Chia theo phần bị cáo Trần Văn Th và gia đình ông Đinh Bá L mỗi bên phải bồi thường cho bị hại là 168.102.000 đồng (*Một trăm sáu mươi tám triệu một trăm linh hai nghìn đồng*).

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Trong thời hạn luật định, ngày 10/5/2024 bị cáo Trần Văn Th có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 09/5/2024, ông Đinh Bá L và bà Nguyễn Thị T có đơn kháng cáo không nhất trí việc bồi thường dân sự cho người bị hại.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Th, ông L và bà Thêm giữ nguyên nội dung kháng cáo. Ông L, bà Thêm bổ sung thêm yêu cầu kháng cáo đề nghị bị cáo Th phải bồi thường cho ông, bà 148.920.000 đồng tiền thiệt hại chiếc xe ô tô BKS 35A- 252.15. Bị cáo Th không chấp nhận yêu cầu bồi thường 148.920.000 đồng thiệt hại xe ô tô trên vì bị cáo đang phải chấp hành hình phạt tù cải tạo tại trại giam nên không có điều kiện kinh tế bồi thường. Sau này bị cáo chấp hành xong hình phạt bị cáo ra ngoài xã hội làm lụng sẽ bồi thường cho ông L, bà T.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Văn Th và kháng cáo về phần dân sự, phần bồi thường thiệt hại 148.920.000đ chiếc xe ô tô BKS 35A - 252.15 của bị đơn dân sự đồng thời là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Đinh Bá L và bà Nguyễn Thị T. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 68/2024/HS-ST ngày 26/4/2024 của Tòa án nhân dân Th phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

Căn cứ vào các điểm a, c khoản 2 Điều 260, Điều 38, Điều 48, Điều 50 các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, các Điều 584, 585, 586, 589, 590 và Điều 601 của Bộ luật Dân sự, Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 và các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 3 và Điều 8 của Luật giao thông đường bộ.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn Th phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Xử phạt bị cáo 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 29/6/2023.

2. Trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Trần Văn Th, ông Đinh Bá L và bà Nguyễn Thị T phải có trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại cho bị hại (do ông Nguyễn Văn Tr đại diện) là 419.204.000 đồng. Đối trừ số tiền bị cáo Trần Văn Th đã bồi thường cho bị hại là 83.000.000 đồng, bị cáo Trần Văn Th và gia đình ông Đinh Bá L, bà Nguyễn Thị T còn phải bồi thường tiếp cho bị hại số tiền là 336.204.000 đồng (Ba trăm ba mươi sáu triệu hai trăm linh bốn nghìn đồng). Chia theo phần bị cáo Trần Văn Th và gia đình ông Đinh Bá L mỗi bên phải bồi thường cho bị hại là 168.102.000 đồng (*Một trăm sáu mươi tám triệu một trăm linh hai nghìn đồng*).

Về án phí: Bị cáo Trần Văn Th; ông Đinh Bá L và bà Nguyễn Thị T phải chịu án phí phúc thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn Th không có ý kiến tranh luận gì đối với quan điểm của đại diện VKS đã trình bày, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ông Đinh Bá L và bà Nguyễn Thị T đề nghị bị cáo Th phải có trách nhiệm bồi thường giá trị xe bị hư hỏng là 148.920.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đơn kháng cáo của bị cáo và bị đơn dân sự đồng thời là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Đinh Bá L và bà Nguyễn Thị T trong thời hạn luật định, hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] về thủ tục tố tụng: Bị hại, đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị H không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nên việc vắng mặt của chị H không ảnh hưởng đến việc xét xử, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định pháp luật.

[3] Về hành vi phạm tội và tội danh của bị cáo: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Văn Th một lần nữa thành khẩn thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, các kết luận giám định của cơ quan chuyên môn cũng như các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được cơ quan điều tra thu thập. Do đó đủ cơ sở kết luận: Khoảng 07 giờ 40 phút ngày 01/03/2023, tại khu vực tổ 1, phường QTr, Th phố PL, tỉnh Hà Nam, Trần Văn Th không có giấy phép lái xe theo quy định điều khiển xe ô tô biển kiểm soát: 35A-252.15 đi trên đường Trần Phú theo chiều đường Ninh Bình - Hà Nội do buồn ngủ nên đã điều khiển xe ô tô đi lấn sang phần đường

chiều ngược lại của đường Trần Phú làm cho xe ô tô do Th điều khiển đâm vào xe mô tô biển kiểm soát: 36B5-850.73 do anh Tô Văn T1 điều khiển chở chị Nguyễn Thị H và cháu Tô Nhật M đi trên phần đường bên phải của đường Trần Phú theo hướng Hà Nội - Ninh Bình gây tai nạn, hậu quả làm cho anh T1 bị tổn hại sức khỏe với tỷ lệ tổn thương cơ thể 54%, chị H bị tổn hại sức khỏe 25% và cháu Minh bị tổn hại sức khỏe 33%, xe ô tô biển kiểm soát: 35A-252.15 và xe mô tô biển kiểm soát: 36B5-850.73 bị hư hỏng. Sau khi gây tai nạn, Th đã không cứu giúp người bị nạn mà bỏ trốn khỏi hiện trường. Hành vi tham gia giao thông đường bộ vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác của bị cáo Trần Văn Th nêu trên đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", với các tình tiết định khung hình phạt: "Không có giấy phép lái xe theo quy định" và "... cố ý không cứu giúp người bị nạn" theo quy định tại các điểm a và c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trần Văn Th về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất của tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn giao thông đường bộ nói chung, ảnh hưởng xấu đến hoạt động bình thường của người và các phương tiện tham gia giao thông đường bộ tại địa phương. Đặc biệt làm xâm hại trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của công dân gây đau thương lớn về tinh thần cho gia đình nạn nhân và gây tâm lý hoang mang, lo lắng cho mọi người khi tham gia giao thông. Do đó, cần được xử lý tương xứng tính chất mức độ tội phạm nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và tuyên phạt bị cáo 05 (năm) năm tù là tương xứng với mức độ hành vi phạm tội bị cáo gây ra.

[5] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Văn Th:

Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Bị cáo là người có nhân thân xấu do đã từng bị kết án về các tội: "Trộm cắp tài sản", "Gây rối trật tự công cộng", "Cố ý làm hư hỏng tài sản" (đều đã được xóa án tích) ; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã Th khẩn khai báo về hành vi phạm tội đã thực hiện; đã bồi thường một phần thiệt hại, khắc phục hậu quả do mình gây ra nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, từ đó xử phạt bị cáo 05 (năm) năm tù là có căn cứ và phù hợp, nên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo không được chấp nhận.

[5] Về kháng cáo của bị đơn dân sự đồng thời là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Đinh Bá L và bà Nguyễn Thị T đối với trách nhiệm dân

và đề nghị bị cáo Th phải có trách nhiệm bồi thường giá trị xe bị hư hỏng là 148.920.000 đồng sự thấy:

Trần Văn Th là người điều khiển ô tô BSB 35A-252.15. Chiếc xe này do Th mượn xe của ông Đinh Bá L và bà Nguyễn Thị T. Đây là phương tiện đã gây ra tai nạn trong vụ án là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông Đinh Bá L và bà Nguyễn Thị T. Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào Điều 601 của Bộ luật Dân sự, Điều 3 Luật giao thông đường bộ thì phương tiện giao thông vận tải cơ giới bao gồm xe ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ và chủ sở hữu, người được chủ sở hữu giao chiếm hữu, sử dụng nguồn nguy hiểm cao độ phải bồi thường thiệt hại do nguồn nguy hiểm cao độ gây ra ngay cả khi không có lỗi. Quá trình điều tra đã xác định rõ khi giao xe ô tô cho Trần Văn Th mượn để sử dụng, ông L, bà Thêm đã tin tưởng bị cáo, không kiểm tra về điều kiện bắt buộc để đảm bảo cho việc điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ của bị cáo là hợp pháp đó là phải có giấy phép lái xe theo quy định nên cũng có lỗi do vô ý, quá cầu thả tự tin trong việc đề nguồn nguy hiểm cao độ bị chiếm hữu, sử dụng trái pháp luật. Tại khoản 5 Điều 12 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn một số quy định của Bộ luật dân sự về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng đối với trường hợp nguồn nguy hiểm cao độ bị chiếm hữu, sử dụng trái pháp luật mà gây thiệt hại thì trách nhiệm bồi thường thiệt hại được xác định: “Nếu chủ sở hữu, người được chủ sở hữu giao chiếm hữu, sử dụng hợp pháp có lỗi trong việc đề nguồn nguy hiểm cao độ bị chiếm hữu, sử dụng trái pháp luật thì chủ sở hữu, người được chủ sở hữu giao chiếm hữu, sử dụng hợp pháp và người chiếm hữu, sử dụng trái pháp luật phải liên đới bồi thường thiệt hại”. Vì vậy, có đủ cơ sở xác định ông L, bà T phải chịu trách nhiệm liên đới cùng với bị cáo trong việc bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả đối với vụ tai nạn đã xảy ra. Do thiệt hại mới được bị cáo bồi thường một phần cho bị hại và các bên chưa thỏa thuận, thống nhất được với nhau về việc bồi thường, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị hại đều yêu cầu bị cáo và chủ phương tiện gây tai nạn phải bồi thường toàn bộ thiệt hại bao gồm thiệt hại về sức khỏe, thiệt hại về tài sản của bị hại đồng thời không chấp nhận việc bị cáo tự nhận trách nhiệm bồi thường toàn bộ thiệt hại. Vì vậy, sẽ buộc bị cáo và bị đơn dân sự phải liên đới chịu trách nhiệm bồi thường toàn bộ những thiệt hại thực tế, chi phí hợp lý gồm các khoản tiền đã xác định theo yêu cầu của bị hại và quy định của pháp luật, được xem xét đối trừ số tiền bị cáo đã bồi thường cho bị hại là đúng theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa ông Đinh Bá L và bà Nguyễn Thị T không đưa ra được căn cứ nào khác để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình về phần bồi thường dân sự nên kháng cáo của ông L, bà T không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Việc ông L, bà Thêm yêu cầu bị cáo Th bồi thường số tiền 148.920.000 đồng thiệt hại đối với chiếc xe ô tô BKS 35A-252.15 thấy: Tại phiên tòa sơ thẩm và đơn kháng cáo của ông L, bà Thêm đều không đề cập đến việc yêu

cầu bị cáo Th phải bồi thường khoản tiền thiệt hại xe này. Vì vậy ông L, bà T có thể khởi kiện thành vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Trần Văn Th và bị đơn dân sự đồng thời là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Đinh Bá L và bà Nguyễn Thị T phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Văn Th; không chấp nhận kháng cáo về phần bồi thường dân sự và bồi thường thiệt hại 148.920.000đ chiếc xe ô tô BKS 35A - 252.15 của bị đơn dân sự đồng thời là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Đinh Bá L và bà Nguyễn Thị T; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 68/2024/HSST ngày 26/4/2024 của Tòa án nhân dân Th phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam về hình phạt.

Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 260, Điều 38, Điều 48, Điều 50 các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, các Điều 584, 585, 586, 589, 590 và Điều 601 của Bộ luật Dân sự, Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 và các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 3 và Điều 8 của Luật giao thông đường bộ; Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn Th phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Xử phạt bị cáo 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 29/6/2023.

2. Trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Trần Văn Th, ông Đinh Bá L và bà Nguyễn Thị T phải có trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại cho bị hại cụ thể:

2.1. Bồi thường thiệt hại về sức khỏe của anh Tô Văn T1, chị Nguyễn Thị H và cháu Tô Nhật M bao gồm: Chi phí tự bỏ ra để cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam, Bệnh viện hữu nghị Việt Đức Hà Nội và Bệnh viện đa khoa huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa từ ngày 01/03/2023 đến ngày 13/03/2023 (không được hưởng bảo hiểm y tế) gồm tiền viện phí, tiền thuốc, vật T1 y tế là 106.553.798đồng; ngày công lao động, thu nhập thực tế của anh T1 và chị H bị mất (trong 12 tháng) là 150.000.000đồng; khoản bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe cho bị hại là 50.000.000đồng; chi phí ăn ở, phương tiện đi lại, khoản thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc bị hại trong thời gian bị hại cấp cứu, điều trị tổng cộng là 50.000.000đồng; khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần

cho bị hại là 60.000.000 đồng. Tổng cộng là 416.554.000 đồng (Bốn trăm mười sáu triệu năm trăm năm mươi bốn nghìn đồng).

2.2. Bồi thường giá trị thiệt hại về tài sản do xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION, biển kiểm soát: 3685-850.73 bị hư hỏng cho chị Nguyễn Thị H là 2.650.000 đồng (Hai triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng).

Tổng cộng các khoản tiền bị cáo Trần Văn Th và gia đình ông Đinh Bá L, bà Nguyễn Thị T phải liên đới bồi thường cho bị hại (do ông Nguyễn Văn Tr đại diện) là 419.204.000 đồng. Đối trừ số tiền bị cáo Trần Văn Th đã bồi thường cho bị hại là 83.000.000 đồng, bị cáo Trần Văn Th và gia đình ông Đinh Bá L, bà Nguyễn Thị T còn phải bồi thường tiếp cho bị hại số tiền là 336.204.000 đồng (Ba trăm ba mươi sáu triệu hai trăm linh bốn nghìn đồng). Chia theo phần bị cáo Trần Văn Th và gia đình ông Đinh Bá L mỗi bên phải bồi thường cho bị hại là 168.102.000 đồng (Một trăm sáu mươi tám triệu một trăm linh hai nghìn đồng).

3. Án phí:

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trần Văn Th phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Đinh Bá L và bà Nguyễn Thị T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo. Kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị ./.

Nơi nhận:

- Tòa án ND Tối cao;
- Tòa án ND Cấp cao Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Tòa án ND Th phố Phủ Lý;
- Viện kiểm sát nhân dân Th phố Phủ Lý;
- Công an Th phố Phủ Lý;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Th phố Phủ Lý;
- Chi cục Thi hành án DS Th phố Phủ Lý;
- Sở T1 pháp tỉnh Hà Nam;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh;
- Bị cáo; Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phạm Hùng Long